

# QUY TẮC AN TOÀN QUAN TRỌNG

## ⚠ CHÚ Ý

Không được cho tay vào thùng giặt khi máy đang hoạt động, vì:

- Nếu chạm vào thùng giặt bạn có thể bị thương.
- Nếu thùng giặt không dừng lại trong vòng 15 giây sau khi nắp thùng giặt mở, ngay lập tức tắt máy và gọi nhân viên bảo trì đến.



Phải đảm bảo rằng bạn nối phích cắm và dây điện đúng cách:

- Chắc chắn rằng phích cắm được cắm vào ổ cắm dành riêng cho máy giặt.
- Việc cắm điện không đúng cách có thể gây ra hỏa hoạn.
- Không được cắm hoặc rút phích khi tay đang ướt vì có thể gây điện giật.
- Nhớ nối dây nối đất cho máy giặt để tránh khả năng bị điện giật.



Không mang bất cứ vật cháy nào đến gần máy giặt hay để thuốc lá đang cháy hoặc chất dễ bốc hơi trên máy.

- Vì máy giặt có thể bị thay đổi hình dạng hay bắt lửa, do được cấu tạo gồm phần lớn các bộ phận bằng nhựa.



Không được giặt quần áo vậy bẩn bởi benzine, dầu hôi, dung môi pha sơn hay xăng, vì:

- Có thể gây rủi ro hỏa hoạn, hoặc gây cháy nổ.



Không lắp đặt máy trong phòng tắm hoặc những nơi ẩm thấp, vì:

- Có thể gây ra hoạt động sai lệch hay điện giật.



Không cho trẻ con chơi đùa bên trên hay trong máy giặt, vì:

- Nếu trẻ con sơ ý té vào trong thùng giặt, tai nạn nghiêm trọng có thể xảy ra.



Không làm văng nước hay đổ nước lên bảng điều khiển, vì:

- Có thể gây ra sự hoạt động sai lệch hay điện giật.



Không nên nhờ thợ không chuyên sửa máy giặt của bạn, vì:

- Việc này có thể gây rủi ro hỏa hoạn.
- Nếu máy giặt hoạt động không bình thường, có thể gây thương tích cho bạn.



## ⚠ THẬN TRỌNG

Không được để đồ giặt ló ra ngoài thùng giặt/vắt.

- Không được giặt, xả xà bông hay vắt các loại quần áo hoặc khăn trải giường không thấm nước.
- Để quần áo dày hay đồ giặt có kích thước lớn nằm gọn trong thùng giặt/vắt. Nếu không, đồ giặt có thể bị hư hỏng.



Không được sử dụng nước nóng trên 50°C, vì:

- Nước nóng có thể làm thay đổi hình dạng các bộ phận bằng nhựa trong máy giặt và gây ra hoạt động sai lệch.



Không được đặt tay của bạn dưới đáy máy giặt trong khi máy đang hoạt động.

- Các bộ phận khi quay có thể gây thương tích cho bạn.

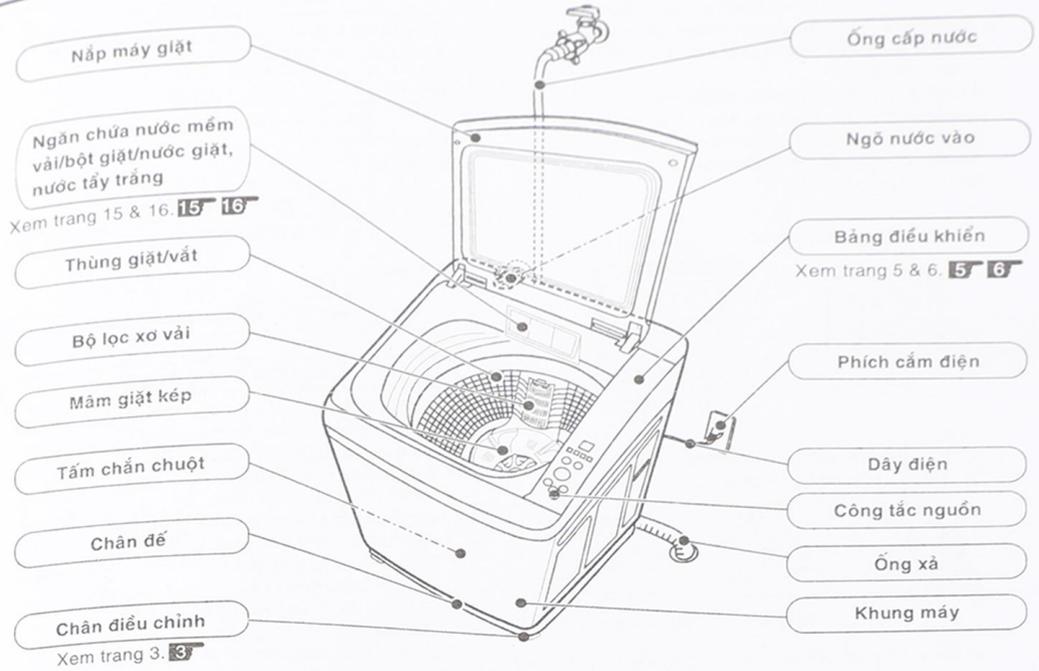


Không được leo lên máy giặt hay đặt bất kỳ vật nặng nào trên máy giặt.

- Vật nặng có thể làm thay đổi hình dạng hay làm hư hỏng máy giặt, và có thể gây thương tích cho bạn.



# CÁC BỘ PHẬN CỦA MÁY GIẶT



## PHỤ TÙNG



### LƯU Ý:

Trường hợp máy được sử dụng ở những nơi với cường độ cao so với cường độ sử dụng phổ biến tại các hộ gia đình, như sử dụng tại tiệm cắt tóc, thẩm mỹ viện, khách sạn, bệnh viện... thì cần thiết phải thay thế linh kiện (như: Motor, Bearing,...) thường xuyên hơn. Những trường hợp sử dụng như vậy không thuộc phạm vi thời gian bảo hành của chúng tôi. Ngoài ra, khách hàng nên thảo luận với cửa hàng bán sản phẩm để được thay thế linh kiện chính hãng, giúp cho máy hoạt động tốt hơn.

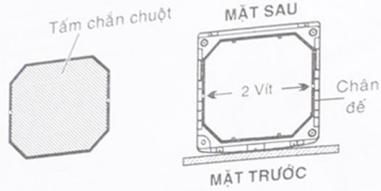
### THAY DÂY ĐIỆN:

Nếu dây điện bị hư, vì yêu cầu cần có các dụng cụ đặc biệt, do đó chỉ nên để nghị người bán hay trung tâm sửa chữa được AQUA thừa nhận thay dây điện khác.

# HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

## 1. Lắp tấm chắn chuột

- Lấy tấm chắn chuột ở bên trong máy giặt và vít trong bọc nhựa đựng sách hướng dẫn sử dụng ra.
- Ha từ từ mặt trước của máy xuống tấm chắn hoặc tấm đệm mềm.
  - Cẩn thận không làm móp khung máy.
- Gắn tấm chắn chuột vào các chốt ở chân đế.
- Siết vít để giữ chặt tấm chắn chuột lại.
  - Nếu không khớp sẽ gây ra tiếng ồn bất thường.
- Từ từ dựng máy lên



## 2. Vị trí

- Chọn một nơi khô ráo, không có ánh nắng.
- Đặt máy trên một bề mặt vững chắc, bằng phẳng.



- Điều chỉnh chân chỉnh cân bằng của máy giặt khi cần để cho máy giặt cân bằng như hình vẽ.
  - Chân chỉnh cân bằng
  - Đai ốc cố định

- Độ nghiêng lớn nhất cho phép của mặt nền là 2°.



- Kiểm tra xem máy giặt có cân bằng không bằng cách giữ 2 góc đối diện của máy giặt và lắc, nó có thể gây ra những tiếng ồn, độ rung bất thường và những vấn đề khác.

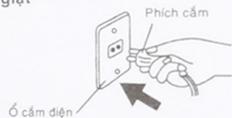


## LƯU Ý:

- Không được che kín chỗ thông hơi ở đáy máy giặt bằng thảm khi máy giặt được đặt trên nền thảm.

## 3. Cắm điện cho máy giặt

Cắm dây điện vào ổ cắm điện.



## Cách nối dài ống xả

Khi nối dài ống xả, vui lòng làm theo như bảng hướng dẫn dưới đây:

Ống nối	Mô tả
Không để thẳng	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không nối dài ống xả.</li> </ul>
Để thẳng	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tổng chiều dài ống xả không quá 3m.</li> </ul>

## Cách đổi hướng ống xả

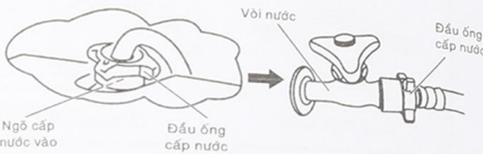
Trước khi thực hiện nên rút dây điện nguồn máy giặt ra để đảm bảo an toàn. Có thể đổi hướng ống xả từ bên trái qua bên phải như sau:

- Bóp 2 châu vòng kẹp ống nơi đầu ống xả để nới lỏng vòng kẹp rồi kéo vòng kẹp ống xuống (hướng ra ngoài).
- Chuyển hướng ống xả từ bên trái sang bên phải.
- Dùng lại vòng kẹp ống để cố định đầu ống xả vào chân đế.



Thực hiện thao tác tương tự khi muốn đổi hướng ống xả từ phải qua trái.

## 4. Gắn ống cấp nước



- Nối một đầu của ống cấp nước với ngõ cấp nước vào của máy giặt.
- Nối đầu còn lại của ống cấp nước với vòi nước. Đảm bảo đầu nối chắc chắn, không bị rò rỉ nước.

## Chú ý:

- Chỉ nối máy giặt với nguồn nước lạnh (nước máy).
- Sử dụng bộ ống cấp nước đi kèm theo máy.
- Không nên sử dụng lại ống cấp nước cũ.

# GỢI Ý VỀ ĐỒ GIẶT

## CHUẨN BỊ ĐỒ GIẶT TRƯỚC KHI GIẶT

- Phải lấy hết các vật như: kẹp tóc, đồng tiền, kim kẹp giấy... ra khỏi túi trước khi giặt vì các vật nhỏ này sẽ gây ra tiếng kêu lạ, làm kẹt máy hoặc làm rách quần áo.
- Phải lộn mặt trái của đồ giặt có xơ vải ra ngoài.
- Khi giặt các loại đồ giặt có đinh kim tuyến, đồ lót nylon và sợi tổng hợp mỏng nên sử dụng lưới giặt nylon để bảo vệ.
- Cột chặt các sợi dây dài và kéo các móc khóa trên quần áo lại vì chúng khi mở tung ra có thể gây hư hại cho đồ giặt hoặc thùng giặt.
- Phải phủi sạch bụi, cát trên đồ giặt trước khi cho vào thùng giặt.
- Những quần áo bị dơ nhiều cũng nên được chải sạch trước khi giặt.
- Hãy giặt theo chỉ dẫn in trên các "mác" đính trên quần áo.
- Không giặt chung đồ giặt có màu và đồ trắng.

# MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ VỀ BỘT GIẶT, LƯỢNG ĐỒ GIẶT VÀ LƯỢNG NƯỚC MỀM VẢI

## MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ VỀ BỘT GIẶT, LƯỢNG ĐỒ GIẶT VÀ LƯỢNG NƯỚC MỀM VẢI

- Bột giặt quá nhiều sẽ xả không sạch, còn bột giặt quá ít sẽ giặt không sạch.
- Mỗi loại bột giặt và mỗi loại nước mềm vải có chỉ định cách sử dụng riêng. Vui lòng tuân theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì của bột giặt và của nước mềm vải.
- Tham khảo lượng đồ giặt tối đa ở bảng sau:

Lượng đồ giặt tối đa							
Mức nước	34L	46L	60L	70L	80L	90L	
Chương Trình	TIÊU CHUẨN (NORMAL)						
	GIẶT THƠM (SOFTENER SOAK)						
	GIẶT MẠNH (HEAVY DUTY)	Dưới 1,5 kg	Tối đa 3,0 kg	Tối đa 5,0 kg	Tối đa 7,0 kg	Tối đa 8,5 kg	Tối đa 10,5 kg
	GIẶT NHANH (SPEEDY)						
	TỰY CHỌN (CUSTOM)						
	GIẶT NGÂM (SOAK)						
GIẶT NHẸ (DRY CARE)	Tối đa 0,5kg	Tối đa 1,0 kg	Tối đa 1,5 kg	Tối đa 1,8 kg	Tối đa 2,1 kg	Tối đa 2,5 kg	
GIẶT CHẦN MỀM (BLANKET)	Không dùng	Không dùng	Tối đa 3,5 kg	Tối đa 4,0 kg	Tối đa 4,8 kg	Tối đa 5,5 kg	

## CHÚ Ý:

- Nếu lượng bột giặt tạo quá nhiều bọt, hãy đổi loại ít bọt và theo chỉ dẫn trên bao bì của bột giặt.
- Đồ bằng len thun có đính nhãn "giặt tay" hoặc các loại vải mỏng khác nên để trong bao lưới bằng nylon để bảo vệ kỹ hơn.
- Nên áp dụng cho khoảng 80% lượng đồ giặt để nghị ở bảng trên.

# TÊN VÀ CHỨC NĂNG CÁC NÚT TRÊN BẢNG ĐIỀU KHIỂN

## Bảng hiển thị mực nước & lượng bột giặt, nút MỨC NƯỚC (WATER LEVEL) & chức năng AN TOÀN CHO TRẺ EM

► Trước khi bắt đầu chương trình giặt, đèn LED sẽ tự động chọn mực nước tương ứng với lượng đồ giặt.

Vd: Khi giặt chương trình TIÊU CHUẨN (NORMAL), ở mực nước cao, đèn LED sẽ hiển thị:



► Bạn có thể nhấn lần lượt nút MỨC NƯỚC (WATER LEVEL) chọn mực nước phù hợp với lượng đồ giặt và lượng bột giặt tương ứng.

- 1 90L
- 2 80L
- 3 70L
- 4 60L
- 5 46L
- 6 34L

► Nút này còn được dùng nếu bạn muốn cài đặt chế độ an toàn cho trẻ em. Xem phần "CÁCH CÀI ĐẶT CHẾ ĐỘ AN TOÀN CHO TRẺ EM" ở trang 15.

## Đèn chỉ thị THỜI GIAN & HẸN GIỜ (TIMER & PRESET (Hr.))

► Chỉ thị thời gian giặt còn lại.

(Vd.): Thời gian giặt còn lại 20 phút.



► Chỉ thị chế độ xả.

(Vd.): Xả tràn 2 lần, đèn sáng khi đang xả tràn.



► Chỉ thị thời gian giặt hoàn tất (được định trước).

(Vd.): Việc giặt hoàn tất sau 2 giờ.



► Khi có vấn đề trực trực xảy ra đèn chỉ thị sẽ báo hiệu.

(Vd.): Nước không xả ra.



MỨC NƯỚC WATER LEVEL      CHƯƠNG TRÌNH COURSE

1 90L      TIÊU CHUẨN NORMAL      1

2 80L      GIẶT THƠM SOFTENER SOAK      2

3 70L      GIẶT MẠNH HEAVY DUTY      3

4 60L      GIẶT NHANH SPEEDY      4

5 46L      TỰY CHON CUSTOM      5

6 34L      GIẶT NHE DRY CARE      6

BỘT GIẶT DETERGENT

GIẶT CHĂN MÈN BLANKET      7

GIẶT NGÂM SOAK      8

VỆ SINH LỒNG GIẶT WASHING TUB      9

MỨC NƯỚC WATER LEVEL      CHƯƠNG TRÌNH COURSE

XẢ TRÀN OVERFLOW      PHÚT MIN

88

CHU TRÌNH SELECT & CÀI ĐẶT SET

GIẶT WASH      XẢ RINSE      VẮT SPIN      HẸN GIỜ PRESET (Hr.)

CHU TRÌNH SELECT      CÀI ĐẶT SET

START KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG / PAUSE

MỨC NƯỚC WATER LEVEL      CHƯƠNG TRÌNH COURSE

CÔNG TẮC NGUỒN POWER SWITCH

## Nút CHU TRÌNH (SELECT), nút CÀI ĐẶT (SET) và chức năng HẸN GIỜ (PRESET (Hr.))

• Nếu bạn muốn thay đổi thời gian giặt, chế độ xả và/hoặc thời gian vắt, nhấn nút CHU TRÌNH (SELECT) và nút CÀI ĐẶT (SET) chọn thời gian giặt, chế độ xả và/hoặc thời gian vắt mong muốn cho riêng mỗi chương trình.

• Để cài đặt chức năng hẹn giờ. Nhấn nút CHU TRÌNH (SELECT) 4 lần chọn chức năng HẸN GIỜ (PRESET (Hr.)) và nút CÀI ĐẶT (SET) cài đặt thời gian giặt hoàn tất. Xem phần "CÁCH CÀI ĐẶT CHỨC NĂNG HẸN GIỜ (PRESET (Hr.))" ở trang 14.



## Nút CHƯƠNG TRÌNH (COURSE)

• Nhấn lần lượt nút CHƯƠNG TRÌNH (COURSE) để lựa chọn chương trình giặt phù hợp với loại đồ giặt muốn giặt.

- TIÊU CHUẨN NORMAL
- GIẶT THƠM SOFTENER SOAK
- GIẶT MẠNH HEAVY DUTY
- GIẶT NHANH SPEEDY
- TỰY CHON CUSTOM
- GIẶT NHE DRY CARE
- GIẶT CHĂN MÈN BLANKET
- GIẶT NGÂM SOAK
- VỆ SINH LỒNG GIẶT WASHING TUB

• Khi chọn chương trình TIÊU CHUẨN (NORMAL), GIẶT THƠM (SOFTENER SOAK), GIẶT MẠNH (HEAVY DUTY), GIẶT NHANH (SPEEDY), TỰY CHON (CUSTOM), hoặc NGÂM (SOAK), máy giặt sẽ tự động điều khiển hoạt động bằng BỘ SUY LUẬN ẢO (NEURO & FUZZY). Xem phần "GIỚI THIỆU TÍNH NĂNG HOẠT ĐỘNG" ở trang 14.

## Nút KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG (START/PAUSE)

Nút này được dùng để bắt đầu hoạt động của máy giặt hoặc để ngừng máy tạm thời. Để cho máy hoạt động lại, nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG (START/PAUSE) lần nữa.

## Nút CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH)

Nút này được dùng để mở hay ngắt nguồn điện cấp cho máy. Khi giặt xong, máy sẽ tự động ngắt điện trong vòng 5 giây. Nếu có cài chức năng xả nước tón động, máy sẽ tự động ngắt điện trong khoảng 10 phút (xem trang 15).

## CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TIÊU CHUẨN (NORMAL), GIẶT MẠNH (HEAVY DUTY)

**Chương trình TIÊU CHUẨN (NORMAL):**

Dùng với đồ giặt thường.

**Chương trình GIẶT MẠNH (HEAVY DUTY):**

Dùng đối với quần áo dày bị dơ nhiều (như đồ Jeans).

**Chuẩn bị:**

1. Nhớ gắn chặt ống xả.
2. Nối ống cấp nước vào vòi nước và mở vòi.
3. Cắm phích điện vào ổ cắm.
  - Phải đảm bảo rằng máy giặt đã được nối đất.



### Các bước giặt

**1**

**CÔNG TẮC NGUỒN**  
POWER SWITCH

Mở vòi nước, nhấn nút **CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH)** và mở nắp máy giặt.

**2**

Cho đồ giặt vào máy giặt.

**3**

Cho bột giặt vào máy giặt.

**4**

**CHƯƠNG TRÌNH**  
COURSE

Chọn chương trình **TIÊU CHUẨN (NORMAL)**: Là chương trình giặt mặc định.  
Chọn chương trình **GIẶT MẠNH (HEAVY DUTY)**: Nhấn nút **COURSE** 2 lần.

**5**

**START KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG**  
PAUSE

Nhấn nút **KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE)**. Máy giặt sẽ bắt đầu kiểm tra lượng đồ giặt bằng cách quay mâm giặt trước khi cấp nước.

**6**

Đóng nắp máy giặt.

- Máy sẽ ngừng hoạt động trước khi bắt đầu giai đoạn vắt nếu nắp máy đang mở. Khi đó, hãy đóng nắp máy lại để bắt đầu vắt.
- Sau khi giặt xong, máy sẽ phát tiếng báo hiệu kết thúc và sẽ tự động tắt trong vòng 5 giây.
- Sau khi giặt xong, khóa vòi nước lại và rửa sạch bộ lọc xơ vải.

### CHÚ Ý:

Mức nước được chọn tương ứng với lượng đồ giặt. Bạn có thể nhấn lần lượt nút **MỨC NƯỚC (WATER LEVEL)** để chọn mức nước mong muốn.

### Tiến trình hoạt động của chương trình TIÊU CHUẨN (NORMAL) và GIẶT MẠNH (HEAVY DUTY)

	GIẶT	XẢ	VẮT	TỔNG CỘNG
<b>TIÊU CHUẨN (NORMAL)</b>	13 phút	2 lần xả nước + 1 lần xả phun	6 phút	Khoảng 49 phút
<b>GIẶT MẠNH (HEAVY DUTY)</b>	16 phút	3 lần xả nước + 2 lần xả tràn	7 phút	Khoảng 61 phút

• Thời gian tổng cộng khác nhau tùy thuộc vào áp suất nước.

## CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH GIẶT CHĂN MỀN (BLANKET)

Dùng cho chăn mền và đồ có kích thước lớn. Ở chương trình giặt này, máy sẽ tự động chọn mức nước 1 (90L). Nhưng bạn có thể thay đổi mức nước thấp hơn tùy thuộc vào kích thước và khối lượng của chăn mền.

**Các loại chăn mền có thể giặt được**

Chất liệu: Những loại chăn mền giặt được làm bằng sợi tổng hợp (acrylic) hoặc sợi nhân tạo (polyester) có đính nhãn "giặt bằng tay".

Trọng lượng: Tối đa 5,5 kg.

Kích thước: Tối đa 180cm x 250cm.

### Các bước giặt

**1**

**CÔNG TẮC NGUỒN**  
POWER SWITCH

Mở vòi nước, nhấn nút **CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH)** và mở nắp máy giặt.

**2**

Rót bột giặt dạng lỏng vào trong máy giặt. Nếu bạn sử dụng xà bông bột, hãy hòa tan bột giặt với 5l nước ấm (khoảng 30°C) và sau đó rót từ từ vào trong máy giặt.

**3**

Cho chăn mền đã được cuộn tròn lại vào gọn bên trong máy.

**4**

**CHƯƠNG TRÌNH**  
COURSE

Nhấn nút **CHƯƠNG TRÌNH (COURSE)** 6 lần.

**5**

**START KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG**  
PAUSE

Nhấn nút **KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE)**.

**6**

Đóng nắp máy giặt.

- Máy sẽ ngừng hoạt động trước khi bắt đầu giai đoạn vắt nếu nắp máy đang mở. Khi đó, hãy đóng nắp máy lại để bắt đầu vắt.
- Sau khi giặt xong, máy sẽ phát tiếng báo hiệu kết thúc và sẽ tự động tắt trong vòng 5 giây.
- Sau khi giặt xong, khóa vòi nước lại và rửa sạch bộ lọc xơ vải.

### Tiến trình hoạt động của chương trình giặt CHĂN MỀN (BLANKET)

	GIẶT	XẢ	VẮT	TỔNG CỘNG
<b>CHĂN MỀN (BLANKET)</b>	12 phút	3 lần xả nước + 2 lần xả tràn	8 phút	Khoảng 58 phút

• Thời gian tổng cộng khác nhau tùy thuộc vào áp suất nước.

### Cách xếp và cho chăn mền vào trong máy giặt.



Xếp đôi tấm chăn lại.



Xếp tiếp lại thành một phần ba.



Cuộn tròn tấm chăn lại.



Cho chăn mền đã cuộn tròn vào gọn trong máy.

### SAU KHI GIẶT

Lấy tấm chăn ra, treo đều trên dây phơi đồ và hong khô ở nơi khô ráo. Hãy chải nhẹ tấm chăn đã được hong khô theo chiều sợi vải.

### CHÚ Ý:

- Giặt trước những phần dơ (như những đường viền) bằng tay.
- Không sử dụng quá nhiều bột giặt (nên ước lượng trước khi sử dụng).
- Sử dụng nước ấm (khoảng 30°C) để tẩy sạch các vết bẩn một cách hiệu quả hơn.
- Nếu một phần của tấm chăn lộ ra ngoài thùng giặt khi máy giặt đang hoạt động, nhấn nút **KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE)** để tạm dừng và nhấn chìm nó vào trong nước.



## CÁCH CÀI ĐẶT THỜI GIAN GIẶT MONG MUỐN

Dùng cho những chế độ giặt khác nhau. Ví dụ: chỉ giặt, giặt - xả.

- Nhấn nút **CHƯƠNG TRÌNH (COURSE)** để chọn chương trình giặt mong muốn. Tùy theo loại đồ giặt, tham khảo bảng sau:

Chương trình giặt	Loại đồ giặt
TIÊU CHUẨN (NORMAL)	Dùng đối với đồ giặt cotton và đồ giặt thường
GIẶT THƠM (SOFTENER SOAK)	Dùng để giặt ngâm đồ giặt thường trong nước mềm vải
GIẶT MẠNH (HEAVY DUTY)	Dùng cho đồ giặt dày bị dơ nhiều
GIẶT NHANH (SPEEDY)	Dùng cho đồ giặt bị dơ ít
TÙY CHỌN (CUSTOM)	Dùng cho đồ giặt bị dơ nhiều hay đồ giặt thường
GIẶT NHE (DRY CARE)	Dùng đối với đồ giặt nhẹ như đồ lót và đồ thể ren
CHĂN MỀN (BLANKET)	Dùng cho chăn mền hoặc đồ giặt có kích thước lớn
GIẶT NGÂM (SOAK)	Dùng để giặt ngâm đồ giặt bị dơ nhiều

### CHÚ Ý:

- Nếu bạn muốn thay đổi chương trình giặt trước đó, hãy tắt **CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH)**. Sau đó bật lên lại và chọn chương trình giặt mong muốn.

- Nhấn nút **CHU TRÌNH (SELECT)** để chọn lần lượt các chu trình giặt, xả, vắt.
- Ứng với mỗi chu trình được chọn, nhấn nút **CÀI ĐẶT (SET)** để thay đổi thời gian giặt, chế độ xả và thời gian vắt.
- Nhấn nút **MỨC NƯỚC (WATER LEVEL)** để thay đổi mức nước. Nhấn nút **KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE)**.

### Các trình tự của CHƯƠNG TRÌNH ĐƯỢC CÀI ĐẶT THỜI GIAN

Nếu bạn muốn	CHU TRÌNH (SELECT)	CÀI ĐẶT (SET)	GIẶT	XẢ	VẮT
Chỉ GIẶT (WASH)	GIẶT WASH	Xem phần dưới và trang 6.	Thao nước trước tiên	Không xả nước sau tiến trình giặt.	
Chỉ XẢ (RINSE)	XẢ RINSE		Thao nước trước tiên	Không xả nước sau tiến trình xả.	
Chỉ VẮT (SPIN) (Chỉ THAO NƯỚC nếu nắp máy đang mở)	VẮT SPIN	Xem phần dưới và trang 6. (Nhấn nút <b>CHU TRÌNH (SELECT)</b> và <b>CÀI ĐẶT (SET)</b> cho riêng mỗi chu trình.)	Nếu vẫn còn nước, máy giặt sẽ bắt đầu thao nước.		
GIẶT - XẢ	GIẶT WASH > XẢ RINSE		Thao nước trước tiên	Không xả nước sau tiến trình xả.	
GIẶT - VẮT	GIẶT WASH > VẮT SPIN				
XẢ - VẮT	XẢ RINSE > VẮT SPIN				
GIẶT, XẢ và VẮT	GIẶT WASH > XẢ RINSE > VẮT SPIN				

- Trường hợp bạn không nhấn nút **CÀI ĐẶT (SET)**, máy giặt sẽ vận hành theo thời gian chuẩn của mỗi chương trình.
- Khi đã cài đặt xong, hãy nhớ đóng nắp máy giặt lại. Nhấn nút **KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE)** để vận hành máy. Nếu không đóng nắp, máy sẽ báo lỗi U4 và máy giặt sẽ không vận hành.
- Trường hợp máy không thể tự điều chỉnh cân bằng sau 4 lần điều chỉnh (cấp nước) liên tiếp, hãy mở nắp máy giặt ra và điều chỉnh đồ giặt cho cân bằng.

### Biểu thị mô hình cho mỗi tiến trình

THỜI GIAN GIẶT	CHẾ ĐỘ XẢ	THỜI GIAN VẮT																																														
Bạn có thể chọn thời gian giặt từ 1 - 15 phút.	Bạn có thể chọn 6 cách xả	Bạn có thể chọn thời gian vắt khô từ 1 - 10 phút.																																														
<table border="1"> <tr><td>6</td><td rowspan="2">Đồ thường</td></tr> <tr><td>9</td></tr> <tr><td>10</td><td rowspan="2">Quần áo dày bị dơ nhiều</td></tr> <tr><td>15</td></tr> <tr><td>0</td><td>Không giặt</td></tr> <tr><td>1</td><td rowspan="2">Quần áo bị dơ ít</td></tr> <tr><td>5</td></tr> </table>	6	Đồ thường	9	10	Quần áo dày bị dơ nhiều	15	0	Không giặt	1	Quần áo bị dơ ít	5	<table border="1"> <tr><td>XẢ NƯỚC 1</td><td>Xả nước 1 lần</td><td>Xả nước 1 lần</td></tr> <tr><td>XẢ TRẦN 1</td><td>Xả trần 1 lần</td><td>Xả trần 1 lần</td></tr> <tr><td>XẢ NƯỚC 2</td><td>Xả phun 1 lần + xả nước 1 lần</td><td>Xả nước 2 lần</td></tr> <tr><td>XẢ TRẦN 2</td><td>Xả phun 1 lần + xả trần 1 lần</td><td>Xả trần 2 lần</td></tr> <tr><td>XẢ NƯỚC 3</td><td>Xả nước 3 lần</td><td>Xả nước 3 lần</td></tr> <tr><td>XẢ TRẦN 3</td><td>Xả trần 3 lần</td><td>Xả trần 3 lần</td></tr> <tr><td>0</td><td>Không xả</td><td>Không xả</td></tr> </table>	XẢ NƯỚC 1	Xả nước 1 lần	Xả nước 1 lần	XẢ TRẦN 1	Xả trần 1 lần	Xả trần 1 lần	XẢ NƯỚC 2	Xả phun 1 lần + xả nước 1 lần	Xả nước 2 lần	XẢ TRẦN 2	Xả phun 1 lần + xả trần 1 lần	Xả trần 2 lần	XẢ NƯỚC 3	Xả nước 3 lần	Xả nước 3 lần	XẢ TRẦN 3	Xả trần 3 lần	Xả trần 3 lần	0	Không xả	Không xả	<table border="1"> <tr><td>7</td><td rowspan="2">Quần áo dày</td></tr> <tr><td>10</td></tr> <tr><td>0</td><td>Không vắt khô</td></tr> <tr><td>1</td><td rowspan="2">Quần áo dễ bị nhăn</td></tr> <tr><td>2</td></tr> <tr><td>3</td><td rowspan="2">Quần áo tổng hợp</td></tr> <tr><td>4</td></tr> <tr><td>5</td><td rowspan="2">Đồ giặt thường</td></tr> <tr><td>6</td></tr> </table>	7	Quần áo dày	10	0	Không vắt khô	1	Quần áo dễ bị nhăn	2	3	Quần áo tổng hợp	4	5	Đồ giặt thường	6
6	Đồ thường																																															
9																																																
10	Quần áo dày bị dơ nhiều																																															
15																																																
0	Không giặt																																															
1	Quần áo bị dơ ít																																															
5																																																
XẢ NƯỚC 1	Xả nước 1 lần	Xả nước 1 lần																																														
XẢ TRẦN 1	Xả trần 1 lần	Xả trần 1 lần																																														
XẢ NƯỚC 2	Xả phun 1 lần + xả nước 1 lần	Xả nước 2 lần																																														
XẢ TRẦN 2	Xả phun 1 lần + xả trần 1 lần	Xả trần 2 lần																																														
XẢ NƯỚC 3	Xả nước 3 lần	Xả nước 3 lần																																														
XẢ TRẦN 3	Xả trần 3 lần	Xả trần 3 lần																																														
0	Không xả	Không xả																																														
7	Quần áo dày																																															
10																																																
0	Không vắt khô																																															
1	Quần áo dễ bị nhăn																																															
2																																																
3	Quần áo tổng hợp																																															
4																																																
5	Đồ giặt thường																																															
6																																																

## CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TÙY CHỌN (CUSTOM)

- Khi bạn chọn chương trình giặt **TÙY CHỌN (CUSTOM)**, máy giặt sẽ nhớ chương trình giặt mà bạn đã cài đặt trước đó, ngoại trừ cảm biến mực nước.
- Và khi bạn nhấn nút **KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE)**, máy giặt sẽ vận hành giống như chương trình trước đó.

- Mức nước được chọn tương ứng với lượng đồ giặt. Bạn có thể nhấn lần lượt nút **MỨC NƯỚC (WATER LEVEL)** để chọn mức nước mong muốn.

### Các bước giặt

**1**

Mở vòi nước, nhấn nút **CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH)** và mở nắp máy giặt.

**2**

Cho đồ giặt vào máy giặt.

**3**

Cho bột giặt vào máy giặt.

**4**

Nhấn nút **CHƯƠNG TRÌNH (COURSE)** 4 lần.

- Nếu bạn không muốn thay đổi chương trình giặt cũ, hãy bỏ qua bước 5 và 6.

**5**

Nhấn nút **CHU TRÌNH (SELECT)** để xác định trạng thái muốn cài đặt thời gian.

**6**

Nhấn nút **CÀI ĐẶT (SET)**.

- Bạn có thể thay đổi thời gian giặt, chế độ xả và thời gian vắt bằng cách nhấn nút này.

**7**

Nhấn nút **KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE)**.

- Bạn có thể thay đổi mức nước bằng cách nhấn nút **WATER LEVEL**.

**8**

Đóng nắp máy giặt.

- Máy sẽ ngừng hoạt động trước khi bắt đầu giai đoạn vắt nếu nắp máy đang mở. Khi đó, hãy đóng nắp máy lại để bắt đầu vắt.
- Sau khi giặt xong, máy sẽ phát tiếng báo hiệu kết thúc và sẽ tự động tắt trong vòng 5 giây.
- Sau khi giặt xong, khóa vòi nước lại và rửa sạch bộ lọc xơ vải.

### CHÚ Ý:

- Nếu bạn muốn thay đổi chương trình giặt, hãy theo bước 5 & 6 như trên.
- Khi chọn chương trình này, máy giặt sẽ lặp lại chương trình trước đó. Nếu bạn không muốn thay đổi chương trình, hãy nhấn nút **KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE)**.
- Thậm chí khi bạn tắt công tắc nguồn, máy giặt sẽ còn nhớ chương trình bạn đã cài đặt.

### Cách thay đổi bộ nhớ TÙY CHỌN (CUSTOM)

- Nhấn nút **CHƯƠNG TRÌNH (COURSE)**, chọn chương trình **TÙY CHỌN (CUSTOM)**, cài đặt chương trình mong muốn và nhấn nút **KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE)**. Chương trình giặt trước đó sẽ được xóa sau 30 giây. Sau đó máy giặt sẽ nhớ chương trình giặt mới.

## CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH GIẶT THƠM (SOFTENER SOAK), GIẶT NGÂM (SOAK)

Chương trình giặt THƠM (SOFTENER SOAK):  
Dùng khi bạn muốn ngâm đồ giặt trong nước mềm vải (20 phút), giúp quần áo thơm lâu hơn.

Chương trình giặt NGÂM (SOAK):  
Dùng đối với quần áo thường bị dơ nhiều (rất tốt đối với đồ giặt bị bám dầu và mỡ hôi).

### Các bước giặt

- CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH)**  
Mở vòi nước, nhấn nút CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH) và mở nắp máy giặt.
- Cho đồ giặt vào máy giặt.
- Cho bột giặt vào máy giặt.
- CHỌN CHƯƠNG TRÌNH (COURSE)**  
Chọn chương trình GIẶT THƠM (SOFTENER SOAK): Nhấn nút COURSE 1 lần.  
Chọn chương trình GIẶT NGÂM (SOAK): Nhấn nút COURSE 7 lần.
- KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE)**  
Nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE). Máy giặt sẽ bắt đầu kiểm tra lượng đồ giặt bằng cách quay mâm giặt trước khi cấp nước.
- Đóng nắp máy giặt.  
• Máy sẽ ngừng hoạt động trước khi bắt đầu giai đoạn vắt nếu nắp máy đang mở. Khi đó, hãy đóng nắp máy lại để bắt đầu vắt.  
• Sau khi giặt xong, máy sẽ phát tiếng báo hiệu kết thúc và sẽ tự động tắt trong vòng 5 giây.  
• Sau khi giặt xong, khóa vòi nước lại và rửa sạch bộ lọc xơ vải.

• Tiến trình hoạt động của chương trình GIẶT THƠM (SOFTENER SOAK) và GIẶT NGÂM (SOAK)

	GIẶT	XẢ	NGÂM	VẮT	TỔNG CỘNG
GIẶT THƠM (SOFTENER SOAK)	13 phút	2 lần xả nước + 1 lần xả phun	20 phút	6 phút	Khoảng 69 phút
GIẶT NGÂM (SOFTENER SOAK)	45 phút	13 phút	2 lần xả nước + 1 lần xả phun	6 phút	Khoảng 94 phút

• Thời gian tổng cộng khác nhau tùy thuộc vào áp suất nước.



### LƯU Ý:

- Không áp dụng chương trình này để giặt các quần áo có màu sẫm, có màu vì có thể lan dính các đồ giặt khác.
- Không dùng xà bông dạng khó hòa tan, vì quần áo có thể bị ngả màu.
- Không được dùng bột giặt có tác nhân là thuốc tẩy đối với quần áo nhuộm màu pha kim loại vì quần áo có thể bị hư hỏng khi giặt.

## CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH GIẶT NHANH (SPEEDY), GIẶT NHẸ (DRY CARE)

Chương trình GIẶT NHANH (SPEEDY):  
Dùng đối với quần áo bị dơ ít.

Chương trình GIẶT NHẸ (DRY CARE):  
Dùng đối với đồ lót, đồ thủ ren. Máy giặt sẽ tự động chọn mức nước 4 (60L).

### Các bước giặt

- CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH)**  
Mở vòi nước, nhấn nút CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH) và mở nắp máy giặt.
- Cho đồ giặt vào máy giặt.
- Cho bột giặt vào máy giặt.
- CHỌN CHƯƠNG TRÌNH (COURSE)**  
Chọn chương trình GIẶT NHANH (SPEEDY): Nhấn nút COURSE 3 lần.  
Chọn chương trình GIẶT NHẸ (DRY CARE): Nhấn nút COURSE 5 lần.
- KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE)**  
Nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE). Máy giặt sẽ bắt đầu kiểm tra lượng đồ giặt bằng cách quay mâm giặt trước khi cấp nước.
- Đóng nắp máy giặt.  
• Máy sẽ ngừng hoạt động trước khi bắt đầu giai đoạn vắt nếu nắp máy đang mở. Khi đó, hãy đóng nắp máy lại để bắt đầu vắt.  
• Sau khi giặt xong, máy sẽ phát tiếng báo hiệu kết thúc và sẽ tự động tắt trong vòng 5 giây.  
• Sau khi giặt xong, khóa vòi nước lại và rửa sạch bộ lọc xơ vải.

• CHÚ Ý:  
Mức nước được chọn tương ứng với lượng đồ giặt. Bạn có thể nhấn lần lượt nút MỨC NƯỚC (WATER LEVEL) để chọn mức nước mong muốn.

• Tiến trình hoạt động của chương trình GIẶT NHANH (SPEEDY) và GIẶT NHẸ (DRY CARE)

	GIẶT	XẢ	VẮT	TỔNG CỘNG
GIẶT NHANH (SPEEDY)	7 phút	2 lần xả nước + 1 lần xả tràn	5 phút	Khoảng 37 phút
GIẶT NHẸ (DRY CARE)	6 phút	3 lần xả nước + 2 lần xả tràn	2 phút	Khoảng 31 phút

• Thời gian tổng cộng khác nhau tùy thuộc vào áp suất nước.

# CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH VỆ SINH LỒNG GIẶT (WASHING TUB)

Sau thời gian dài sử dụng, các vết bẩn sẽ dần bám trên bề mặt của lồng giặt. Chúng có thể làm bẩn đồ giặt của bạn hay gây ra mùi khó chịu. Để tẩy các vết bẩn này, bạn có thể sử dụng chương trình VỆ SINH LỒNG GIẶT (WASHING TUB).

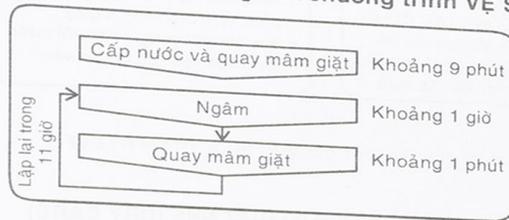
- Nên vệ sinh lồng giặt mỗi tháng một lần.
- Lượng xà phòng sử dụng nhiều hơn bình thường.
- Đối với những vết bẩn khó phai, bạn có thể dùng loại chất tẩy Clo chuyên dùng để lau chùi.

## Quy Trình



- Khi mâm giặt bắt đầu quay, cho bột giặt hoặc khoảng 300ml chất tẩy trắng có chứa Clo vào lồng giặt.
- Không được cho bất cứ loại đồ giặt nào vào lồng giặt.
- Đóng nắp máy giặt lại. Tiến trình này sẽ hoạt động trong 12 giờ.
- Nếu nắp máy mở trong khi đang vận hành, máy sẽ dừng trước khi thực hiện 2 công đoạn cuối cùng là xả nước và vắt.
- Máy sẽ báo hiệu sau khi kết thúc tiến trình.

## Tiến trình hoạt động của chương trình VỆ SINH LỒNG GIẶT (WASHING TUB)



### CHÚ Ý:

- Máy giặt sẽ quay mâm giặt khoảng 1 phút sau mỗi 1 giờ ngâm lồng giặt để đánh tan những vết bẩn hoặc nấm mốc dính trong lồng giặt.
- Sau 11 giờ ngâm và quay mâm giặt, máy sẽ thực hiện chu trình giặt, xả, vắt để kết thúc chương trình VỆ SINH LỒNG GIẶT (WASHING TUB).

## Tiến trình cuối của chương trình VỆ SINH LỒNG GIẶT (WASHING TUB)

QUAY MÂM GIẶT	XẢ NƯỚC	VẮT	CẤP NƯỚC & QUAY MÂM GIẶT	XẢ TRÀN
Khoảng 5 phút	Khoảng 2 phút	Khoảng 1 phút	Khoảng 3 phút	Khoảng 3 phút

QUAY MÂM GIẶT	XẢ NƯỚC	VẮT	CẤP NƯỚC & QUAY MÂM GIẶT	XẢ TRÀN
Khoảng 1 phút	Khoảng 2 phút	Khoảng 1 phút	Khoảng 3 phút	Khoảng 3 phút

QUAY MÂM GIẶT	XẢ NƯỚC	VẮT	XẢ PHUN	VẮT CỰC KHÔ
Khoảng 1 phút	Khoảng 2 phút	Khoảng 1 phút	Khoảng 1 phút	Khoảng 30 phút

# GIỚI THIỆU TÍNH NĂNG HOẠT ĐỘNG

## CHƯƠNG TRÌNH GIẶT BẰNG BỘ SUY LUẬN ẢO (NEURO & FUZZY)

Khi bạn chọn chương trình giặt TIÊU CHUẨN (NORMAL), GIẶT THƠM (SOFTENER SOAK), GIẶT MẠNH (HEAVY DUTY), GIẶT NHANH (SPEEDY), TỰY CHỌN (CUSTOM), hoặc NGÂM (SOAK), máy giặt sẽ tự động hoạt động theo chương trình giặt bằng bộ suy luận ảo.

- Tùy theo loại vải và theo lượng đồ giặt mà chương trình thích hợp sẽ được chọn.
- Ở giai đoạn giặt (WASH), máy giặt sẽ điều chỉnh lại hoạt động giặt hoặc lượng nước.

### LƯU Ý:

- Không được cho tay vào thùng giặt khi mâm giặt đang quay, đồ giặt có thể quẩn lấy tay bạn gây ra thương tích.
- Nếu bạn cho đồ ướt vào, mực nước sẽ được định ở mức cao hơn so với mức đồ khô.
- Nếu một phần đồ giặt lộ ra ngoài thùng giặt, hãy nhấn chìm nó vào trong nước.

# CÁCH CÀI ĐẶT CHỨC NĂNG HẸN GIỜ (PRESET (Hr.))

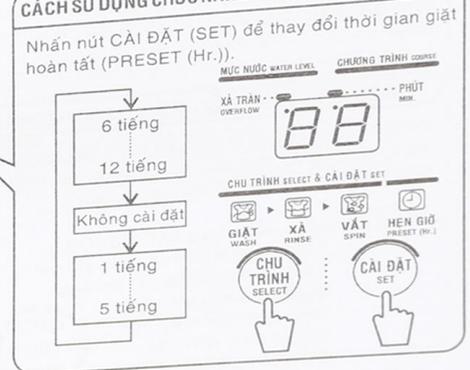
## CÁCH HẸN GIỜ

1. Nhấn nút CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH).
2. Nhấn nút CHƯƠNG TRÌNH (COURSE) để chọn chương trình giặt mong muốn.
3. Nhấn nút CHU TRÌNH (SELECT) 4 lần để chọn chức năng HẸN GIỜ (PRESET (Hr.)).
4. Nhấn nút CÀI ĐẶT (SET) và cài đặt thời gian giặt hoàn tất.
5. Nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE).  
Tất cả các đèn chỉ thị sẽ tắt sau đó khoảng 1 phút, ngoại trừ đèn HẸN GIỜ (PRESET (Hr.)).

### CHÚ Ý:

- Không thể sử dụng chức năng HẸN GIỜ (PRESET (Hr.)) cho chương trình GIẶT NHẸ (DRY CARE) và VỆ SINH LỒNG GIẶT (WASHING TUB).
- Trong khi máy đang ở trạng thái "hẹn giờ", hãy nhấn nút CÀI ĐẶT (SET) để xem lại thời gian giặt hoàn tất của chương trình giặt đã chọn. Các đèn chỉ thị sẽ tắt sau đó khoảng 5 giây.
- Nếu muốn hủy việc hẹn giờ, hãy tắt CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH), sau đó bật lên.
- Nếu muốn thay đổi thời gian giặt hoàn tất, hãy tắt CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH), sau đó bật lên để cài đặt lại.

## CÁCH SỬ DỤNG CHỨC NĂNG HẸN GIỜ (PRESET (Hr.))



# CÁCH XÓA TIẾNG BÁO HIỆU KẾT THÚC

## Cách xóa và thiết lập lại tiếng báo hiệu kết thúc

Nhấn nút CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH), tiếp theo nhấn giữ nút KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE) trong vòng 4 giây cho đến khi bạn nghe tiếng bip. Để thiết lập lại tiếng báo hiệu kết thúc, hãy thực hiện lại thao tác trên.



### CHÚ Ý:

Âm thanh khi xóa tiếng báo hiệu kết thúc sẽ lâu hơn âm thanh khi thiết lập lại. Trong khi đang giặt, bạn cũng có thể nhấn giữ nút KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE) khoảng 4 giây để xóa hoặc thiết lập lại tiếng báo hiệu kết thúc. Sau đó hãy nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE) lần nữa để máy hoạt động lại.

## GỢI Ý VỀ CÁCH GIẶT

### CÁCH SỬ DỤNG NGĂN CHỨA NƯỚC MỀM VẢI

Từ từ rót nước mềm vải vào ngăn chứa nước mềm vải trước khi cho máy hoạt động.

1. Kéo ngăn chứa nước mềm vải/bột giặt/nước giặt, nước tẩy trắng ra.
2. Từ từ rót nước mềm vải vào ngăn chứa (phần bên trái của ngăn nước mềm vải/bột giặt/nước giặt, nước tẩy trắng). Nếu sử dụng loại nước mềm vải đậm đặc thì nên hòa tan với lượng nước gấp 2 lần.
3. Đóng ngăn chứa nước mềm vải/bột giặt/nước giặt, nước tẩy trắng lại.

#### CHÚ Ý:

- Không được cho bột giặt hay nước tẩy trắng vào ngăn chứa nước mềm vải.
- Dùng quá nhiều nước mềm vải sẽ cho kết quả không tốt.
- Không được để nước mềm vải lâu trong ngăn chứa, vì nước sẽ trở nên cô đặc.

### CÁCH XẢ NƯỚC TỒN ĐỘNG TRONG MÁY

Chương trình này sẽ tự động xả nước còn tồn đọng trong khoảng 10 phút sau khi quá trình giặt hoàn tất. (Âm thanh khi cài đặt sẽ lâu hơn khi xóa.)

- Cài đặt: Nhấn nút **CÔNG TẮC NGUỒN POWER SWITCH** và nhấn giữ nút **CHU TRÌNH (SELECT)** khoảng 6 giây cho đến khi nghe tiếng "bíp". Lại nhấn nút **CÔNG TẮC NGUỒN POWER SWITCH** 2 lần.
- Hủy: Thực hiện tương tự thao tác cài đặt.



### SAU KHI GIẶT

1. Khóa vòi nước.
  2. Rút dây nguồn của máy giặt ra khỏi ổ cắm.
- Nếu bạn quên tắt vòi nước hoặc quên rút dây điện, thì có thể gây rò rỉ nước hoặc hỏa hoạn khi không sử dụng.
  - Nếu có sấm chớp, nhanh chóng rút dây điện ra, vì sấm chớp có thể gây hư hại máy giặt.



### CÁCH SỬ DỤNG NGĂN CHỨA NƯỚC GIẶT, NƯỚC TẮY TRẮNG

#### Nước tẩy trắng

1. Hòa tan nước tẩy trắng với lượng nước gấp đôi lượng nước tẩy.
  2. Rót nước tẩy trắng vào phần bên phải của ngăn chứa nước mềm vải/bột giặt/nước giặt, nước tẩy trắng.
- Khi bạn sử dụng nước tẩy trắng, hãy dùng bột giặt tổng hợp.

Không được rót nước giặt, nước mềm vải hoặc nước tẩy trắng qua vạch mũi tên. Vì nước này sẽ tự động chảy ra bởi hiện tượng Siphon.



#### Thuốc tẩy dạng bột

Cho đồng thời thuốc tẩy và bột giặt vào thùng giặt/vắt.

#### CHÚ Ý:

- Không sử dụng nước tẩy trắng đối với vải màu.
- Không được rót nước tẩy trực tiếp lên đồ giặt, vì nó có thể làm thay đổi màu đồ giặt.
- Sau khi sử dụng nước tẩy, xả sạch ngăn chứa nước tẩy bằng nước.
- Khi giặt nước giặt, hãy đổ nước giặt vào ngăn chứa nước giặt, nước tẩy trắng. Sử dụng lượng nước giặt theo sự chỉ dẫn trên bao bì.

### CÁCH CÀI ĐẶT CHẾ ĐỘ AN TOÀN CHO TRẺ EM

Chức năng còi sẽ giúp bạn biết được nắp máy đang mở trong quá trình giặt.

- Cài đặt: Nhấn nút **CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH)** và nhấn giữ nút **MỨC NƯỚC (WATER LEVEL)** trong 4 giây hay lâu hơn cho đến khi nghe tiếng bíp. Sau đó nhấn nút **KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE)** để thực hiện chương trình giặt.

- Nếu bạn mở nắp máy giặt, máy giặt sẽ ngừng hoạt động và đèn chỉ thị U5 sẽ bắt đầu nhấp nháy. Đóng nắp máy giặt, máy giặt sẽ tiếp tục quá trình giặt.

- Hủy: Thực hiện tương tự thao tác cài đặt. (Âm thanh khi cài đặt sẽ lâu hơn khi hủy).

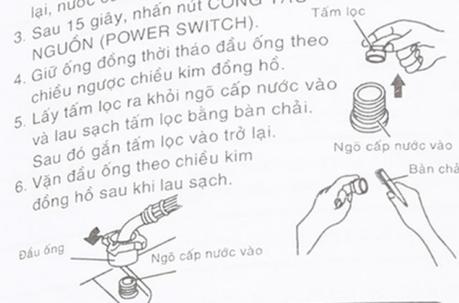


## BẢO QUẢN VÀ BẢO TRÌ

Một số đề nghị về cách giữ sạch và bảo quản máy giặt để sử dụng lâu dài.

### Lau chùi ngõ cấp nước vào (mỗi năm một lần)

1. Vặn vòi nước lại.
2. Nhấn nút **CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH)**, Chọn chương trình **TÍU CHUẨN (NORMAL)** và nhấn nút **KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG (START/PAUSE)**.
- Nếu bạn tháo ống cấp nước mà không tắt vòi nước lại, nước có thể văng ra ngoài.
3. Sau 15 giây, nhấn nút **CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH)**.
4. Giữ ống đồng thời tháo đầu ống theo chiều ngược chiều kim đồng hồ.
5. Lấy tấm lọc ra khỏi ngõ cấp nước vào và lau sạch tấm lọc bằng bàn chải.
6. Vặn đầu ống theo chiều kim đồng hồ sau khi lau sạch.



### Lau chùi máy giặt

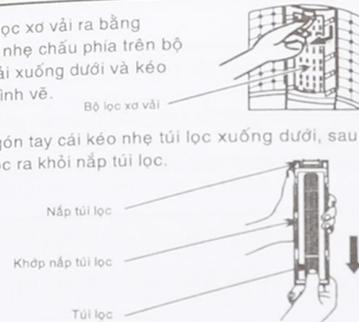
Lau chùi máy giặt sạch sẽ và khô ráo bằng vải mềm.

- Không được dùng bàn chải, bột đánh bóng benzine hay vật liệu dễ bay hơi để lau chùi máy giặt, vì có thể gây hư hại các linh kiện nhựa và lớp sơn phủ ngoài.
- Không để nước tràn văng lên trên bề mặt máy giặt để gây đoản mạch và điện giật.



### Rửa sạch bộ lọc xơ vải sau mỗi lần sử dụng

1. Kéo bộ lọc xơ vải ra bằng cách ấn nhẹ chấu phía trên bộ lọc xơ vải xuống dưới và kéo ra như hình vẽ.
2. Dùng ngón tay cái kéo nhẹ túi lọc xuống dưới, sau đó lấy túi lọc ra khỏi nắp túi lọc.



3. Lộn mặt trong của túi lọc ra ngoài, lấy bỏ xơ vải, rửa sạch trong nước. Sau đó lộn ngược túi lại.

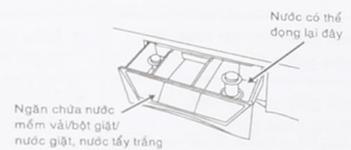


### Lau rửa ngăn chứa nước làm mềm vải/ bột giặt/ nước giặt, nước tẩy trắng

1. Kéo ngăn chứa nước mềm vải/bột giặt/nước giặt, nước tẩy trắng ra, nhấc lên và kéo ra ngoài.
2. Rửa sạch ngăn chứa nước mềm vải/bột giặt/nước giặt, nước tẩy trắng bằng nước.
3. Gắn ngăn chứa nước mềm vải/bột giặt/nước giặt, nước tẩy trắng và ấn vào trong máy giặt.
- Sau khi ngăn chứa được giữ chắc chắn bạn hãy ấn nắp đậy của ngăn chứa nước mềm vải/bột giặt/nước giặt, nước tẩy trắng xuống. Nếu bạn không ấn đủ mạnh, máy giặt không thể tự động rót nước mềm vải/bột giặt/nước giặt và nước tẩy trắng được.



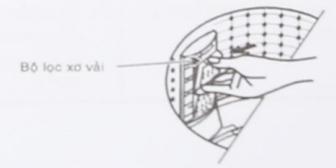
- Sau khi giặt, nước có thể bị đọng lại ở ngăn chứa nước mềm vải/bột giặt/nước giặt, nước tẩy trắng. Đây là nước sạch còn đọng lại ở ngăn chứa nước mềm vải/bột giặt/nước giặt, nước tẩy trắng.
- Nếu bạn dùng nước giặt hoặc nước tẩy trắng, trước hết hãy bỏ hết nước còn tồn đọng trong ngăn chứa ra, sau đó hãy rót nước giặt hoặc nước tẩy trắng vào.



4. Lắp lại túi lọc cho đúng với các khớp của nắp túi lọc theo như hình vẽ, rồi dùng ngón tay cái đẩy nhẹ túi lọc lên.



5. Gắn bộ lọc xơ vải vào cho đúng khớp và ấn vào cho đến khi nghe tiếng "cách".



## BẠN LÀM GÌ KHI MÁY GIẶT BỊ TRỤC TRẮC

Những triệu chứng sau không phải là vấn đề trục trặc.

Trước khi gọi nhân viên bảo trì hoặc người bán máy đến, kiểm tra những mục sau:

Điều kiện vận hành	Nguyên nhân
Nước chảy ra ngoài khi sử dụng lần đầu tiên hay khi lắp đặt hoặc thay đổi ống xả.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nước còn đọng lại do khâu kiểm tra tại nhà máy.</li> </ul>
Thời gian giặt quá dài.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu tỉ lệ cấp nước dưới 15l/phút, tổng thời gian giặt sẽ lâu hơn bình thường.</li> </ul>
Bột giặt còn dính trên đồ giặt.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu nhiệt độ của nước quá thấp hoặc bạn cho quá nhiều bột giặt, bột giặt có thể còn lại trên quần áo. Nếu bột giặt khó hòa tan, hãy hòa tan chúng với nước nóng trước và đổ vào máy giặt.</li> </ul>
Máy giặt cấp nước ở tiến trình vắt.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu đồ giặt bị dồn về một phía và trở nên không cân bằng. Máy giặt sẽ điều chỉnh trạng thái mất cân bằng. Xem trang 18. <b>18</b></li> </ul>
Trong nước có rỉ sét.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hãy xả sạch nước dơ đi sau đó sử dụng nước sạch để giặt.</li> </ul>
Hình ảnh TV bị méo mó hoặc máy radio bị nhiễu sóng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hãy đặt TV hoặc Radio ở khoảng cách xa máy giặt.</li> </ul>
Máy giặt cấp nước khi đang ở giữa tiến trình GIẶT hoặc XẢ.	<p>Máy giặt sẽ cấp nước:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Khi bạn bỏ thêm đồ giặt sau khi bắt đầu giặt.</li> <li>Khi mực nước không đủ.</li> <li>Khi máy giặt điều chỉnh lại trạng thái cân bằng.</li> </ul>
Thời gian còn lại tăng lên hoặc giảm đi.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Máy giặt điều chỉnh thời gian còn lại theo điều kiện của áp suất nước, xả nước và vắt.</li> </ul>
Thời gian còn lại tạm thời ngừng hoạt động.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thời gian còn lại của máy giặt sẽ ngưng hoạt động để điều chỉnh lại trạng thái cân bằng.</li> </ul>
Bảng điều khiển bị nóng lên trong khi giặt và sau khi giặt.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Do những phần bên dưới bảng điều khiển phát nhiệt khi máy giặt hoạt động.</li> </ul>
Máy giặt ngưng khi đang hoạt động.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nắp máy giặt mở khi đang ở tiến trình vắt. Hãy đóng nắp máy giặt khi máy đang vận hành.</li> <li>Đồ giặt bị dồn về một phía thùng giặt/vắt. Hãy điều chỉnh đồ giặt lại cho cân bằng. Xem trang 18. <b>18</b></li> </ul> <p><u>Nếu vấn đề xảy ra không thuộc phần trên. Hãy gọi nhân viên bảo trì hoặc người bán máy.</u></p>
Mực nước được định bởi bộ vi xử lý dường như thấp hơn hoặc cao hơn so với lượng đồ giặt.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Khi bạn giặt đồ mỏng (ví dụ: sợi tổng hợp), máy giặt sẽ tự động điều chỉnh mực nước thấp.</li> <li>Nếu đồ giặt bị ướt, máy giặt sẽ tự điều chỉnh mực nước cao hơn lượng đồ giặt.</li> <li>Khi điện áp tại nhà bạn thấp hơn điện áp qui định, mực nước có thể tự động cài đặt ở mực nước cao cho phù hợp.</li> </ul> <p><u>Nếu bạn không hài lòng với mực nước do máy định, hãy điều chỉnh mực nước.</u></p>

## BẠN LÀM GÌ KHI MÁY GIẶT BỊ TRỤC TRẮC



### CHÚ Ý

Nếu có trục trặc xảy ra trong quá trình giặt, trước hết hãy kiểm tra các mục sau đây trước khi gọi nhân viên bảo trì hoặc người bán máy.

Loại hư hỏng	Đèn chớp tắt	Vị trí kiểm tra
Máy giặt hoàn toàn không hoạt động.		<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhấn nút CÔNG TẮC NGUỒN (POWER SWITCH) và nút KHỞI ĐỘNG/TAM DỨNG (START/PAUSE).</li> <li>Kiểm tra xem có cài đặt chương trình hẹn giờ (PRESET).</li> <li>Kiểm tra dây điện có gắn chặt không.</li> <li>Kiểm tra xem có sự cố điện, xem cầu chì hay bộ ngắt điện có bị tác động không.</li> </ul>
Nước không chảy vào thùng giặt/vắt. Xem phần "Trở ngại về nguồn nước" ở phần dưới.	E1	<ul style="list-style-type: none"> <li>Mở vòi cấp nước.</li> <li>Kiểm tra xem nguồn nước cung cấp có bị cắt không hay lưới kim loại ở ngõ nước vào có bị tắc nghẽn không. Xem trang 16. <b>16</b></li> </ul>
Nước không xả ra.	E2	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tháo ống xả nước ra khỏi móc treo và đặt nằm xuống.</li> <li>Kiểm tra xem ống xả nước có bị trục trặc, bị tắc nghẽn, bị xoắn vít lại, hay nâng lên quá cao (hơn 10cm) so với mặt đất không. Xem trang 3. <b>3</b></li> <li>Ống xả nước có quá dài không (dài hơn 3m).</li> <li>Đường kính ống xả có nhỏ quá không.</li> </ul>
Máy không vắt. Xem phần "Trở ngại về tải trọng không cân bằng" ở phần dưới.	U3	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra xem đồ giặt có bị dồn về một phía thùng giặt/vắt hay không.</li> <li>Hoặc xem máy giặt có đặt trên nền bằng phẳng chưa. Xem trang 3. <b>3</b></li> </ul>
	U4	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đóng nắp máy giặt lại.</li> </ul>
Tiếng báo hiệu kêu liên hồi.	U5	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra xem có đang cài đặt chế độ an toàn trẻ em hay không, nếu có hãy đóng nắp máy giặt lại. Xem trang 15. <b>15</b></li> </ul>
Những hư hỏng khác.	EA EC	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TAM DỨNG (START/PAUSE) hoặc tắt công tắc nguồn (POWER SWITCH).</li> <li>Gọi nhân viên bảo trì hoặc người bán đến.</li> </ul>

#### Trở ngại về nguồn nước

Nếu mực nước không đạt đến mức 34L trong vòng 15 phút kể từ lúc bắt đầu cấp nước. Đèn chỉ thị E1 sẽ bắt đầu chớp tắt và phát tiếng báo hiệu có trở ngại.

#### Trở ngại về tải trọng không cân bằng

- Nếu máy không thể điều chỉnh trạng thái mất cân bằng (lịch tải) sau 4 lần liên tiếp, máy giặt sẽ ngưng và đèn chỉ thị U3 sẽ bắt đầu chớp tắt. Điều chỉnh trạng thái mất cân bằng và nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TAM DỨNG (START/PAUSE) 2 lần, máy sẽ khởi động lại quá trình vắt.

# THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kích thước: Rộng x Sâu x Cao: (610 x 665 x 1090) mm  
Trọng lượng: AQW-UW105AT: 48.0 kg  
AQW-FW105AT: 47.5 kg  
Nguồn điện: Điện áp địa phương (220 V - 50 Hz)  
Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 8526 : 2013  
TCVN 7492-1 : 2010

Công suất đầu vào (tối đa) : AQW-UW105AT: 490 W  
AQW-FW105AT: 485 W  
Áp suất nước yêu cầu : 0,029 MPa ~ 0,98 MPa  
(0,3 kgf/cm<sup>2</sup> ~ 10 kgf/cm<sup>2</sup>)

## • HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ

**Cách 1:** Đăng ký trực tuyến tại website: <http://baohanhdientu.aquavietnam.com.vn>

**Cách 2:** Đăng ký qua tin nhắn SMS, gửi đến tổng đài **8077** (\*)

Cú pháp tin nhắn: AQUA\_Số Máy\_Ngày Mua

Ví dụ: **AQUA ATF800AT0N000001 01/06/2016**

\_ : khoảng trắng

Ngày mua theo định dạng: DD/MM/YYYY (ví dụ: 01/06/2016)

(\*) Giá thay đổi tùy theo mức giá quy định của nhà mạng (VNPT, Mobi, Viettel,...)

**Cách 3:** Gọi Tổng đài miễn phí **1800 58 58 32**

**Chú ý:** Nhân viên tổng đài chăm sóc khách hàng sau khi tiếp nhận và kiểm tra thông tin đăng ký bảo hành điện tử của khách hàng sẽ:

- Liên lạc với khách hàng, rất mong quý khách hàng tiếp nhận cuộc gọi và cung cấp thêm những thông tin cần thiết để việc đăng ký được đầy đủ.

- Nhân viên sẽ cung cấp cho quý khách mã bảo hành điện tử và thời gian bảo hành sản phẩm.

Để được hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 15 ngày sau khi mua máy theo một trong các cách thức trên. Việc không thực hiện đăng ký bảo hành đúng thời gian quy định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của Quý khách sau này.

## • ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ

### ■ THỜI HẠN BẢO HÀNH MÁY GIẶT MIỄN PHÍ:

- Nếu có hóa đơn tài chính: 24 tháng kể từ ngày mua và không quá 30 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Nếu không có hóa đơn tài chính: thời hạn bảo hành là 30 tháng kể từ ngày sản xuất.

### ■ CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC BẢO HÀNH MIỄN PHÍ:

- Sản phẩm hư hỏng do vận chuyển, sử dụng sai chức năng, lắp đặt không đúng theo sách hướng dẫn, nguồn điện không ổn định, sử dụng sai điện thế, sử dụng nguồn nước yếu, dơ, phèn... hoặc bảo quản không tốt như để bụi, cặn bẩn, động vật, côn trùng, vật lạ... vào máy.
- Sản phẩm hư do bị rơi hoặc do tác động bên ngoài, tai nạn, thiên tai, lũ lụt làm nứt, móp bể, rỉ sét.
- Khách hàng tự ý tháo dỡ, thay đổi cấu trúc sản phẩm hoặc sản phẩm đã được sửa chữa ở những nơi không phải là Trung tâm bảo hành hoặc Trạm bảo hành ủy quyền của Công Ty TNHH Điện Máy AQUA Việt Nam.
- Số máy, kiểu máy trên sản phẩm bị cạo sửa, xóa mất, thông tin sản phẩm không phù hợp với hóa đơn tài chính liên quan đến sản phẩm (nếu có).
- Không bảo hành bộ lọc xơ vải và các phụ kiện kèm theo.
- Các trường hợp yêu cầu vệ sinh sản phẩm, bảo trì sản phẩm không nằm trong hạng mục bảo hành.

### ■ YÊU CẦU BẢO HÀNH:

- Gọi Tổng Đài Hotline: **1800 58 58 32**, bấm nhánh 2 (hoặc)
- Gửi Tin nhắn SMS: **AQUA\_YCBH** gửi **8077** ( \_ : khoảng trắng )
- Gửi E-mail về phòng CSKH: [cskh@aquavietnam.vn](mailto:cskh@aquavietnam.vn)
- Website: Kết nối trang [www.yeucaubaohanh.aquavietnam.vn](http://www.yeucaubaohanh.aquavietnam.vn)